

Bản án số: 146/2020/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 6- 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Thái Lê X, sinh năm 1981

- *Bị đơn:* Chị Lý Thị N, sinh năm 1990

Cùng cư trú tại: Ấp ĐTA, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn anh Thái Lê X trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Anh Thái Lê X chung sống với chị Lý Thị N vào năm 2014, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn sống tại ấp ĐTA, xã TD, huyện ĐD. Quá trình chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hai bên gia đình có hòa giải nhưng không thay đổi được quan điểm. Xét thấy không thể tiếp tục chung sống nên anh X yêu cầu được ly hôn với chị Lý Thị N.

- *Về con chung:* Có một người con chung tên Thái Lý Quỳnh T, sinh ngày 01/12/2015. Hiện nay cháu T đang do anh X nuôi dưỡng, khi ly hôn anh X yêu cầu được nuôi con, việc cấp dưỡng không đặt ra.

- *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Không có.

**** Bị đơn chị Lý Thị N trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Về thời gian chung sống, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn và nơi sinh sống sau kết hôn là đúng. Quá trình chung sống đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính cách và sống ly thân nhau khoảng hai năm nay. Nay anh X xin ly hôn chị N đồng ý.

- Về con chung: Chị N đồng ý giao con cho anh X nuôi dưỡng, không cấp dưỡng.
- Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Thái Lê X và chị Lý Thị N có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Thái Lê X và chị Lý Thị N kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Anh X có yêu cầu ly hôn, chị N đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện nay cháu Thái Lý Quỳnh T đang do anh X nuôi dưỡng, chị N đồng ý giao con cho anh X nuôi nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh X giao cháu Quỳnh T cho anh X được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng anh X không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh X và chị N xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh X phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Thái Lê X và chị Lý Thị N là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Thái Lý Quỳnh T (nữ), sinh ngày 01/12/2015 cho anh Thái Lê X được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Chị Lý Thị N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Thái Lê X phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0010662 ngày 21 tháng 5 năm

2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh Thái Lê X đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

